

Bản án số: 687/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 17/10/2018

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đức
2. Bà Nguyễn Thị Lệ Hằng

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Hà Thiên Tâm - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 17 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 189/2018/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2018 về tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 207/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 9 năm 2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Đỗ Thị Mỹ L, sinh năm: 1984

Hộ khẩu thường trú: Số 50/23 đường K, Phường L, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trú tại: Số 19/9B đường D, thành phố X, tỉnh An Giang. (Có đơn xin vắng mặt)

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Quốc H, sinh năm: 1983

Hộ khẩu thường trú: Số 50/23 đường K, Phường L, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện ngày 19/3/2018, cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, nguyên đơn bà Đỗ Thị Mỹ L trình bày: Bà và ông Nguyễn Quốc H tự nguyện chung sống và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường L, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh, theo giấy chứng nhận kết hôn số 01, quyển số 01/2005, ngày 04/01/2005.

Tuy tự nguyện chung sống nhưng vợ chồng không hạnh phúc, ông H là người ham chơi, cờ bạc, nghiện ma túy, không có trách nhiệm với gia đình. Bà đã nhiều lần cho ông H cơ hội nhưng ông H không sửa đổi dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng. Bà đã dẫn con về tỉnh An Giang để sinh sống và vợ chồng ly thân cho đến nay, bà xác định mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa giải quyết cho ly hôn để ổn định cuộc sống.

Về con chung: Bà L khai giữa bà và ông H có hai con chung là Nguyễn Thị Mỹ H, sinh ngày 06/01/2005 và Nguyễn Thị Mỹ A, sinh ngày 13/7/2013 .

Về tài sản chung và nợ chung: Bà L khai không có.

Ngày 06/7/2018, bà L có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

Tòa án tổng đạt thông báo thụ lý, các văn bản tố tụng khác cho ông H nhưng ông H vắng mặt không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định quan hệ tranh chấp giữa bà L và ông H là “Tranh chấp về ly hôn”. Bị đơn ông Nguyễn Quốc H có địa chỉ cư trú tại Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Nguyên đơn có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bà L

Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai, bị đơn vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vụ án vắng mặt ông H.

[2] Về yêu cầu của nguyên đơn:

- Xét yêu cầu xin ly hôn:

Luật Hôn nhân và gia đình quy định: Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc của gia đình. Tuy nhiên, giữa bà L và ông H lại sống ly thân cho thấy mục đích hôn nhân của bà L và ông H không đạt được. Hơn nữa, ông H đã được Tòa án tổng đạt thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như các văn bản tố tụng khác nhưng vẫn không có mặt và cũng không có bất kỳ ý kiến nào gửi cho Tòa án về việc bà L xin ly hôn. Như vậy, ông H cũng không còn quan tâm, thiết tha đến cuộc sống hôn nhân này nữa nên tình cảm vợ chồng giữa bà L và ông H không còn khả năng đoàn tụ nên yêu cầu xin ly hôn của bà L là có căn cứ.

- Về con chung: Bà L yêu cầu được nuôi con chung, trong quá trình tiến hành tố tụng, ông H không có mặt và không có ý kiến về việc yêu cầu xin nuôi con của bà L, trẻ Mỹ H và Mỹ A hiện nay đang sống với mẹ nên Hội đồng xét xử xét thấy nên giao con cho bà L trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với nguyện vọng của trẻ và có căn cứ. Bà L không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con là tự nguyện nên không xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà L khai không có.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm: Bà L phải chịu án phí về Hôn nhân gia đình theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1, điểm a, b khoản 2 Điều 227, khoản 1 khoản 3 Điều 228 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 56, khoản 2 Điều 81, Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Chấp nhận yêu cầu của bà Đỗ Thị Mỹ L

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Đỗ Thị Mỹ L được ly hôn với ông Nguyễn Quốc H.

- Về con chung: Giao trẻ Nguyễn Thị Mỹ H, sinh ngày 06/01/2005 và Nguyễn Thị Mỹ A, sinh ngày 13/7/2013 cho bà Đỗ Thị Mỹ L trực tiếp nuôi dưỡng, bà L không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Ông Nguyễn Quốc H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai có quyền cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người đang trực tiếp nuôi con.

Vì quyền lợi về mọi mặt của con, khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con hoặc hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà L khai không có

- Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình: Bà Đỗ Thị Mỹ L phải chịu tiền án phí sơ thẩm là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng, được trừ vào tiền tạm

ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0040650 ngày 29 tháng 3 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Q.10;
- Chi cục THADS Q10;
- UBND Phường L, Quận N (để ghi vào sổ hộ tịch);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Lan